

Số: 272/KH-MNVA

Quận, ngày 08 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

**Thực hiện thu học phí; các khoản thu dịch vụ phục vụ,
hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND
và các khoản thu tổ chức hoạt động giáo dục khác năm học 2024 - 2025**

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ ban hành quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2024-2025 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND);

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024-2025 (Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND);

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Quyết định số 3089/QĐ-UBND);

Căn cứ Công văn số 5307/SGDĐT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024-2025 của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1098/PGDDĐT ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8 về đề xuất mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu khác năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 3335/UBND-PGDĐT ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 8 về việc chấp thuận mức thu các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu khác của các cơ sở giáo dục công lập năm học 2024-2025 (Công văn số 3335/UBND-PGDĐT);

Căn cứ Biên bản họp Ban đại diện cha mẹ học sinh ngày 07 tháng 10 năm 2024; Biên bản họp phụ huynh học sinh ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Trường Mầm non Vàng Anh về triển khai các nội dung đầu năm học và thống nhất mức thu học phí; các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; các khoản thu khác năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế, điều kiện cơ sở vật chất và nhu cầu của học sinh, Trường Mầm non Vàng Anh xây dựng kế hoạch thực hiện thu học phí; các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu tổ chức hoạt động giáo dục khác năm học 2024-2025 với nội dung như sau:

I. VỀ MỨC THU VÀ SỬ DỤNG HỌC PHÍ

- Từ năm học 2024-2025 và các năm học tiếp theo áp dụng mức thu học phí theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND. Cụ thể như sau:

+ Nhà trẻ: 200.000 đồng/học sinh/tháng.

+ Mẫu giáo: 160.000 đồng/học sinh/tháng.

- Trẻ em mầm non 5 tuổi được miễn học phí từ năm học 2024-2025 (được hưởng từ ngày 01 tháng 9 năm 2024).

II. VỀ KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 13/2024/NQ-HĐND VÀ CÁC KHOẢN THU TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHÁC

1. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND

ST T	Nội dung	ĐVT	Mức thu theo Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND	Mức thu năm học 2024-2025 Ủy ban nhân dân Quận 8 chấp thuận	Mức thu năm học 2024-2025 của Trường Mầm non Vàng Anh	Ghi chú
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	đồng/học sinh/tháng	550.000	330.000	330.000	

2	Dịch vụ phục vụ ăn sáng	đồng/học sinh/tháng	220.000	170.000	170.000	
3	Dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ (bao gồm dịch vụ trông giữ trước và sau giờ học chính khóa, không bao gồm tiền ăn)	đồng/học sinh/giờ	12.000	12.000	Không thu	
4	Dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ (bao gồm dịch vụ trông giữ trong các ngày nghỉ, không bao gồm các ngày lễ tết, không bao gồm tiền ăn)	đồng/học sinh/ngày	128.000	69.000 - 79.000	79.000	tăng 14,49% so với năm học 2023-2024
5	Dịch vụ nhân viên nuôi dưỡng (phần kinh phí xã hội hóa theo Khoản 2, Điều 1, Nghị quyết 04/2021/NQ-HĐND ngày 23/3/2021 của HĐND Thành phố)					
5.1	Nhà trẻ	đồng/học sinh/tháng	260.000	90.000 - 150.000	80.500	tăng 15% so với năm học 2023-2024
5.2	Mẫu giáo	đồng/học sinh/tháng	160.000	90.000 - 150.000	80.500	tăng 15% so với năm học 2023-2024
6	Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm khám nha học đường)	đồng/học sinh/năm	70.000		Không thu	
7	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh, chi phí thuê máy lạnh nếu có)					
7.1	Đối với lớp đã được trang bị sẵn máy lạnh	đồng/học sinh/tháng	50.000	15.000 - 20.000	Không thu	

7.2	Đối với lớp có nhu cầu sử dụng nhưng chưa có máy lạnh, phải đi thuê	đồng/học sinh/tháng	110.000	60.000 - 90.000	Không thu	
8	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	đồng/học sinh/tháng	110.000	15.000 - 50.000	Không thu	
9	Dịch vụ đưa rước trẻ, học sinh bằng xe ô tô					
9.1	Tuyến đường dưới 5km	đồng/học sinh/km	10.000	10.000	Không thu	
9.2	Tuyến đường từ 5km trở lên	đồng/học sinh/km	8.000	8.000	Không thu	

- Danh mục các khoản thu và mức thu trên thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND và Phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

- Các mức thu quy định tại Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND là mức thu tối đa, nhà trường đã tổ chức họp thống nhất với phụ huynh học sinh mức thu cụ thể của năm học 2024-2025 nhưng không vượt quá mức quy định tại Nghị quyết này và không được cao hơn 15% so với mức thu đã thực hiện trong năm học 2023-2024.

- Đối với khoản thu “*Dịch vụ nhân viên nuôi dưỡng (phần kinh phí xã hội hóa theo Khoản 2, Điều 1, Nghị quyết 04/2021/NQ-HĐND ngày 23/3/2021 của HĐND Thành phố)*”: Ngân sách thành phố hỗ trợ hợp đồng nhân viên nuôi dưỡng bằng 50% mức lương tối thiểu Vùng I do Chính phủ công bố, còn lại chi từ nguồn xã hội hóa (tùy theo điều kiện cụ thể từng đơn vị), thời gian hỗ trợ 9 tháng/năm. Như vậy, tiền công trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng thu từ cha mẹ học sinh quy định tại Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND là số chênh lệch còn lại sau khi trừ đi số tiền ngân sách Thành phố hỗ trợ so với tiền lương trên hợp đồng lao động. Nhà trường căn cứ trên số lượng nhân viên nuôi dưỡng thực tế tại đơn vị để tính toán mức thu cụ thể nhưng không vượt quá mức thu quy định tại Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND (mục 5.1 và 5.2).

2. Các khoản thu tổ chức hoạt động giáo dục khác

ST T	Nội dung	ĐVT	Mức thu năm học 2024- 2025 Ủy ban nhân dân Quận	Mức thu năm học 2024- 2025 của Trưởng Mầm non	Ghi chú

			8 chấp thuận	Vàng Anh	
I	Các khoản thu tổ chức hoạt động giáo dục khác				
1	Tiền tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và chương trình nhà trường				
1.1	Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu, thể dục tự chọn, câu lạc bộ, học bơi	đồng/học sinh/tháng /môn	80.000 - 90.000	80.000	Năng khiếu: vẽ, aerobic
1.2	Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống	đồng/học sinh/tháng	120.000	80.000	
1.3	Tiền tổ chức Giáo dục STEM	đồng/học sinh/tháng	90.000	Không thu	
1.4	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	đồng/học sinh/tháng	480.000	200.000	
1.5	Tiền tổ chức học ngoại ngữ sử dụng phần mềm hỗ trợ	đồng/học sinh/tháng	100.000 - 200.000	Không thu	
1.6	Tiền tổ chức các hoạt động giáo dục khảo sát làm quen Tiếng Anh cho trẻ Mẫu giáo	đồng/học sinh/tháng	50.000	Không thu	
II	Các khoản thu cho cá nhân học sinh				
2	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	đồng/học sinh/năm	230.000- 250.000	250.000	Tăng 8,7% so với năm học 2023-2024
3	Tiền học phẩm - học cụ - học liệu				
3.1	Học phẩm	đồng/học sinh/năm	50.000 - 55.000	55.000	Tăng 10% so với năm học 2023-2024
3.2	Học cụ - Học liệu	đồng/học sinh/năm	200.000	200.000	
4	Tiền suất ăn trưa bán trú	đồng/học sinh/ngày	35.000	35.000	Tăng 2,94% so với năm học 2023-2024

5	Tiền suất ăn sáng	đồng/học sinh/ngày	11.500	11.500	
6	Tiền nước uống	đồng/học sinh/tháng	10.000 - 20.000	20.000	

- Trường thực hiện thu tiền suất ăn trưa bán trú trong tháng 9, 10/2024 theo mức thu của năm học 2023-2024 là 34.000 đồng/học sinh/tháng do ngày 03/10/2024, Ủy ban nhân dân Quận 8 mới ban hành văn bản chấp thuận mức thu các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu khác của các cơ sở giáo dục công lập năm học 2024-2025 tại Công văn số 3335/UBND-PGDĐT. Được sự thống nhất của phụ huynh học sinh, từ ngày 01/11/2024 trở đi, trường sẽ thực hiện thu suất ăn trưa bán trú là 35.000 đồng/học sinh/tháng nhằm đảm bảo trẻ ăn đủ chất, đủ dinh dưỡng, ăn ngon, thực phẩm đa dạng, phong phú.

III. THỜI GIAN THU

- Thời gian thu đảm bảo nguyên tắc theo số tháng thực học nhưng không vượt quá khung thời gian năm học quy định do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành tại Quyết định số 3089/QĐ-UBND.

- Nhằm giảm áp lực cho phụ huynh học sinh về việc đóng các khoản thu học phí; khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu tổ chức hoạt động giáo dục khác đầu năm học 2024-2025 và không đóng dồn nợ khoản thu tháng 9, 10/2024, nhà trường thực hiện giãn thời gian thu như sau:

- + Thu tháng 9/2024: từ ngày 09/10/2024 đến hết ngày 14/10/2024.
- + Thu tháng 10/2024: từ ngày 28/10/2024 đến hết ngày 01/11/2024.
- + Thu tháng 11/2024: từ ngày 14/11/2024 đến hết ngày 19/11/2024.
- + Thu tháng 12/2024: từ ngày 05/12/2024 đến hết ngày 10/12/2024.
- + Thu từ tháng 01/2025 đến tháng 5/2025: từ ngày 05 tây đến 10 tây hàng tháng.

- Đối với các khoản thu theo năm học: được thu 01 lần vào tháng đầu học sinh đi học trong năm học 2024-2025.

- Đối với các khoản thu theo ngày; tháng: được thu theo tháng thông qua phiếu báo thu hàng tháng trường phát về cho phụ huynh học sinh trước thời gian thu hàng tháng đã nêu trên từ 01 đến 02 ngày.

- Việc thu tiền tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và chương trình nhà trường: thu sau khi có văn bản chấp thuận của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8; tính theo ngày trẻ bắt đầu học và theo nhu cầu đăng ký tự nguyện của phụ huynh học sinh, không bắt buộc trẻ học.

IV. PHƯƠNG THỨC THU

- Thực hiện theo Quyết định số 4579/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu trong thanh toán không dùng tiền mặt đối với việc thu học phí và các khoản thu dịch vụ giáo dục và Kế hoạch số 4066/KH-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10

năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025.

- Năm học 2024-2025, nhà trường tiếp tục thực hiện phương thức thu không dùng tiền mặt, phối hợp với Công ty Cổ phần School Tech (gọi tắt là "YOYOSCHOOL") có đầy đủ năng lực pháp lý để thực hiện. Mức đóng phí dịch vụ Yoyoschool là 2.000 đồng.

- Nhà trường thực hiện đa dạng hoá các kênh thanh toán, tùy điều kiện thực tế phụ huynh học sinh có thể lựa chọn hình thức thanh toán không dùng tiền mặt phù hợp nhất với các cách sau:

+ Cách 1: Đăng nhập ứng dụng ngân hàng → Chọn quét mã QR → Kiểm tra → Xác nhận thanh toán.

+ Cách 2: Chuyển khoản nhanh đến Ngân hàng BIDV - NH TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam → Nhập số tài khoản trên phiếu thu → Nhập thông tin người nhận trên phiếu thu → Nhập số tiền thực tế thanh toán (Bao gồm số tiền trên phiếu báo thu tháng và phí dịch vụ Yoyoschool 2.000 đồng).

+ Cách 3: đóng tiền tại các điểm, cửa hàng tiện ích (Phụ huynh không đóng phí dịch vụ Yoyoschool mà đóng phí giao dịch cho các điểm, cửa hàng tiện ích).

V. CÔNG KHAI CÁC KHOẢN THU

- Nhà trường thực hiện công khai về cam kết đầy đủ chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện cơ sở vật chất và mức thu học phí, các khoản thu khác, phương thức và thời gian thực hiện theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về thực hiện công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán, ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính.

- Tất cả các khoản thu được nhà trường thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến viên chức, người lao động, phụ huynh học sinh và niêm yết trên bản công khai tài chính; thực hiện thu tiền, phát hành hóa đơn thu tiền cho từng học sinh, không giao cho giáo viên trực tiếp thu, chi tiền và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

VI. VỀ CHẾ ĐỘ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ, KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VÀ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

- Tiếp tục thực hiện các chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh và chính sách phát triển giáo dục mầm non theo văn bản hiện hành, cụ thể như sau:

+ Công văn số 794/SGDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021-2022.

+ Công văn số 1406/SGDĐT-KHTC ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn bổ sung thực hiện chính sách ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo.



+ Hỗ trợ học phí cho học sinh theo Nghị quyết số 35/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố: Thực hiện theo Hướng dẫn số 9801/HD-SLĐTBXH ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn quy trình, khảo sát, xét duyệt danh sách, phương thức, thủ tục chi trả và thanh, quyết toán kinh phí thực hiện chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Hỗ trợ học phí cho học sinh theo Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2022-2023: Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 2842/SGDĐT-KHTC của Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 07 tháng 6 năm 2023 về triển khai quy chế phối hợp thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND theo Quyết định số 1962/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 17 tháng 5 năm 2023 về ban hành Quy chế phối hợp thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND.

- Trẻ em mầm non 05 tuổi từ năm học 2024 - 2025 được Nhà nước cấp bù tiền miễn, giảm học phí để thực hiện việc miễn, giảm học phí đối với người học theo mức thu học phí do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định. Phương thức thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

- Thời gian hỗ trợ theo thời gian học thực tế tại nhà trường nhưng không quá 09 tháng/năm học.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với hiệu trưởng

- Trên cơ sở cân đối nguồn tài chính của đơn vị, thu đủ bù chi và được sự thống nhất của Ban đại diện Cha mẹ học sinh, hiệu trưởng xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện thu học phí; các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu tổ chức hoạt động giáo dục khác năm học 2024-2025 đến viên chức, người lao động và phụ huynh học sinh tại đơn vị.

- Sử dụng các khoản thu phải đúng mục đích thu, công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu đến cha mẹ học sinh trước khi tổ chức thực hiện và thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

2. Đối với kế toán

- Thực hiện phiếu báo thu; thu tiền, phát hành hóa đơn thu tiền cho từng học sinh.

- Tham mưu rà soát danh mục các khoản thu phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ, tổ chức công tác kế toán theo đúng quy định, mở sổ sách kế toán, sử dụng, quản lý chứng từ, tổ chức hạch toán, theo dõi riêng đảm bảo ghi nhận đầy đủ, chính xác doanh thu và phân bổ đầy đủ, chính xác chi phí đối với từng hoạt động; phải đăng ký, kê khai, nộp đủ thuế và các khoản thu ngân sách khác (nếu có) theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ báo cáo tài chính đúng, kịp thời.

3. Đối với giáo viên

- Hàng tháng, hỗ trợ phát Phiếu thu đến phụ huynh học sinh.

- Không trực tiếp thu hoặc nhận giữ tiền của phụ huynh học sinh để chuyển khoản thanh toán giúp.

4. Đối với phụ huynh học sinh

- Thực hiện thanh toán theo phương thức không dùng tiền mặt đối với các khoản thu học phí; các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu tổ chức hoạt động giáo dục khác năm học 2024-2025 theo đúng số tiền và thời gian thanh toán trên Phiếu thu hàng tháng.

Trên đây là kế hoạch thực hiện thu học phí; các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu tổ chức hoạt động giáo dục khác năm học 2024-2025 của Trường Mầm non Vàng Anh./.

Nơi nhận:

- P.GD&ĐT Q8;
- P.TC-KH Q8;
- CB, GV, NV, PHHS Trường MNVA;
- Lưu: VT.

 **HIỆU TRƯỞNG**
Phạm Thúy Phượng

HỒ CHỮ

